



BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

48 Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - Hà Nội - Việt Nam
ĐT: +84.24.38252791 - Fax: +84.24.38256911

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ PHÂN TÍCH
Certificate of Analysis

CHUẨN ĐỐI CHIẾU THỨ CẤP
Secondary Reference Substance

CAMPHOR

$C_{10}H_{16}O$

SKS: C0220326.02

I. Mục đích sử dụng: Chuẩn đối chiếu thứ cấp Camphor SKS: C0220326.02 được sử dụng trong các phép thử định tính và định lượng bằng phương pháp phân tích hóa lý

Intended use: The Secondary Reference Substance of Camphor No. C0220326.02 is intended to be used in physicochemical analysis for assay and identification.

II. Mô tả: Bột kết tinh màu trắng. Mùi thơm mạnh, đặc trưng.

Description: White crystalline powder. Fragrant and penetrating odor.

III. Kết quả phân tích: Tiến hành song song với chuẩn Camphor USPRS lô R02450, có hàm lượng 0,987 mg/mg $C_{10}H_{16}O$, tính theo nguyên trạng.

Analytical data: The Camphor USPRS Lot R02450 was used as Standard and regarded as 0.987 mg/mg $C_{10}H_{16}O$, calculated on the as is basis.

1. Định tính (*Identifications*)

a. Góc quay cực

Optical rotation

: Đáp ứng phép thử góc quay cực

Meet the requirement of test for Optical rotation

b. Điểm chảy

Melting point

: 175,7 °C

2. Góc quay cực

Optical rotation

: +0,13° (Là dạng racemic), đo ở 20 °C

+0,13° (racemic form), measured at 20 °C.

3. Tạp chất liên quan (GC)

Related substances

: Borneol: 0,43 % %

Tổng tạp: 3,21 %

Borneol: 0.43 %

Total impurities: 3.21 %

4. Định lượng (GC)

Assay

: 96,5 % $C_{10}H_{16}O$, tính theo nguyên trạng.

Độ không đảm bảo đo mở rộng $U = \pm 0,3$ %, hệ số

phủ $k = 2$ ở độ tin cậy 95 %

96,5 % $C_{10}H_{16}O$, calculated on the as is basis.

Expanded uncertainty of the certified value $U = \pm 0.3$

%, using a coverage factor $k = 2$ at level of confidence approximately 95 %.

IV. **Hướng dẫn sử dụng:** Không sấy trước khi dùng
Direction for use: Do not dry before use

V. **Bảo quản:** Nhiệt độ 2 – 8 °C, tránh ánh sáng.

Storage: Keep container protected from light, preferably at the temperature from 2 – 8 °C.

Date of adoption
26th February 2020

Hà Nội, ngày 26 tháng 02 năm 2020

VIỆN TRƯỞNG

Director

PHÓ VIỆN TRƯỞNG



Nguyễn Đình Lâm

Kiểm tra định kỳ (Re-test year)		
Đã kiểm tra (năm) <i>Last re-test</i>	Kiểm tra lần sau (năm) <i>Next re-test</i>	Phụ trách khoa (ký) <i>Signature</i>
	2023	<i>U₃</i>

Các thông tin về chất chuẩn có thể tra cứu theo địa chỉ: <http://www.nidqc.org.vn>